TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 22/2019/HSST
Ngày: 18 - 6 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC
Với thành phần Hội đồng xét sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Tùng
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Thanh Minh
2. Ông Nguyễn Thế Hợp

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tân Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa*:**
Ông Phạm Ngọc Hải – Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 6 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2019/HSST ngày 22 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2019/HSST - QĐXX ngày 03 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo: Đặng Ngọc M, sinh năm 1995, tại tỉnh Bình Phước. Tên gọi khác: Nhè; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Tổ 03, ấp QuL A, xã TL, huyện HQu, tỉnh Bình Phước; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh: Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Đặng Ngọc H, sinh năm 1974 và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1980, cùng trú tại ấp QuL A, xã T L, huyện HQu, tỉnh Bình Phước.Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Ngày 23/01/2017 bị Công an xã TL, huyện HQu, tỉnh Bình Phước xử phạt 375.000 đồng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong. Ngày 21/01/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Bình Long bắt quả tang. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/01/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
1. Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1978, trú tại: Tổ 01, ấp QuLB, xã TL, huyện HQu, tỉnh Bình Phước (Có mặt)
2. Ông Nguyễn Phúc Đ, sinh năm 1969 (Vắng mặt)
Trú tại: Tổ 01, ấp QuLB, xã TL, huyện HQu, tỉnh Bình Phước.
3. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1994, trú tại: Tổ 8, ấp PhL, xã Th Ph, thị xã BL, tỉnh Bình Phước (Vắng mặt)
4. Ông Lê Văn H, sinh năm 1993, trú tại: Tổ 02, khu phố XC II, phường HCh, thị xã BL, tỉnh Bình Phước (Vắng mặt)

5. Ông Lê Hồng V, sinh năm 1993, trú tại: Tổ 01, ấp QuLB, xã TL, huyện HQu, tỉnh Bình Phước (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 21/01/2019 Nguyễn Văn T (Mồi) và Lê Văn H cùng là người nghiện ma túy có nhu cầu sử dụng ma túy nên T điện thoại đến số 0969.384037 gặp Đặng Ngọc M hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, M đồng ý và hẹn gặp tại nhà H thuộc khu phố XC II, phường HCh, thị xã BL. Lúc này có Lê Hồng V (Chó) là anh họ của M đến nhà M nên M rủ V đi cùng nhưng không nói cho V biết việc đi bán ma túy. V đồng ý, M điều khiển xe mô tô Yamaha Jupiter biển số kiểm soát 93T3 - 4446 chở V đến địa điểm đã hẹn, M vào trong nhà giao gói ma túy và nhận tiền của H thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Bình Long phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang vào lúc 21 giờ 30 phút cùng ngày và tạm giữ tang vật gồm: Trong túi quần của H 01 gói nylon trong suốt hàn kín chứa tinh thể trắng niêm phong theo quy định; Trong người M 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), gồm 03 tờ Polimer, mỗi tờ mệnh giá mệnh giá 100.000 đồng; 01 điện thoại di động Nokia màu xanh; Tạm giữ tại hiện trường 01 vỏ chai nước ngọt, trên nắp chai có cắm 01 ống hút nhựa và 01 nỏ thủy tinh (ống thủy tinh) và 01 xe mô tô Yamaha Jupiter màu đen, biển kiểm soát 93T3-4446.

Ngoài ra còn xác định trước lúc bị bắt quả tang vào khoảng 16 giờ cùng ngày M bán cho Nguyễn Văn T (Mồi) 01 gói ma túy cùng loại với ma túy bị bắt giữ với giá 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), tại nhà của H cùng với địa điểm bị bắt.

Tại Kết luận số 31/2019/GĐ-MT ngày 24/01/2019 Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: "Tinh thể màu trắng ký hiệu M được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là: 0,0996 (Không phẩy không chín chín sáu) gam, loại Methamphetamin".

Xử lý vật chứng của vụ án: Đề nghị tịch thu sung ngân sách và tiêu hủy các tài sản tạm giữ của Đặng Ngọc M, Lê Văn H trong lúc bắt giữ và khám xét, gồm: 03 tờ tiền Polimer mệnh giá 100.000đ (Một trăm nghìnđồng), là tiền M bán ma túy cho H; 01 điện thoại Nokia màu xanh, M sử dụng liên lạc bán ma túy; 03 ống hút nhựa màu đen có đầu vát nhọn, gồm: 01 đoạn dài 14,6 cm, 01 đoạn dài 5,5 cm, 01 đoạn dài 04 cm và 03 bịch nylon nhựa dẻo, gồm: 01 bịch kích thước 2,8 x 4,7 cm, 01 bịch kích thước 2,6 x 01 cm, 01 bịch kích thước 2,4 x 1,2 cm là những đồ vật liên quan đến việc M cất giữ, sử dụng ma túy; 01 vỏ chai nước ngọt, trên nắp chai có cắm 01 ống hút nhựa và 01 nỏ thủy tinh (ống thủy tinh), là đồ vật H, T sử dụng làm công cụ sử dụng ma túy.

- Đối với mẫu vật ký hiệu M xác định là ma túy đã được sử dụng hết cho công tác giám định.

- Đối với chiếc xe mô tô Yamaha Jupiter màu đen, biển kiểm soát: 93T3-4446, xác định do bà Hoàng Thị T mẹ của Lê Hồng V mua của ông Nguyễn Phúc Đ. Bà T không biết việc Đặng Ngọc M sử dụng chiếc xe đi bán ma túy nên Cơ quan điều tra đã xử lý trả chiếc xe trên cho bà T.

Những vấn đề liên quan:Về nguồn gốc ma túy M khai mua của người tên Hải Ch, không rõ địa chỉ tại khu vực xã TL nên không có cơ sở xử lý.

Đối với Nguyễn Văn T (Mồi) và Lê Văn H hiện nay không có mặt tại nơi cư trú nên Cơ quan điều tra xử lý sau.

Đối với Lê Hồng V không biết việc Đặng Ngọc M bán ma túy nên không xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 25/CT-VKSBL ngày 22/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long đã truy tố bị cáo Đặng Ngọc M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị xử phạt Đặng Ngọc M mức án từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa , căn cứ vào kết quả tranh tụng, tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bình Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra Đặng Ngọc M đã khai nhận toàn bộ hành vi vào khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 21/01/2019 bị cáo M thực hiện hành vi bán cho ông Nguyễn Văn T (Mồi) một gói ma túy dạng đá, giá 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), tại nhà của ông Lê Văn H, tọa lạc tại tổ 2, khu phố XC II, phường HCh, thị xã BL, tỉnh Bình Phước, đến 21 giờ 30 phút, ngày 21/01/2019 (cùng ngày) bị cáo M tiếp tục bán cho Nguyễn Văn T và Lê Văn H một gói ma túy loại ma túy dạng đá giá 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) và nhận tiền của ông H thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Bình Long phát hiện bắt quả tang và lập biên bản tạm giữ tang vật. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án về thời gian, địa điểm và quá trình thực hiện tội phạm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với bản Kết luận số 31/2019/GĐ-MT ngày 24/01/2019 Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: "Tinh thể màu trắng ký hiệu M được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là: 0,0996 (Không phẩy không chín chín sáu) gam, loại Methamphetamin". Đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", theo

quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo M thành khẩn khai báo nhận ra lỗi lầm, ăn năn hối cãi về hành vi sai trái của mình chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức phạt cho bị cáo và hứa chấp hành tốt, không tái phạm.

Do bản tính ăn chơi sa đọa, bị cáo M nghiện ma túy nên mua ma túy về sử dụng và bán cho con nghiện khác kiếm tiền mua ma túy sử dụng. Bị cáo khai nhận số ma túy mua 700.000 đồng, ma túy dạng đá của một người không xác định nhân thân lai lịch tại địa bàn xã ThPh, thị xã BL về nơi ở của bị cáo tại xã TL, huyện HQu, tỉnh Bình Phước sử dụng sau đó đem đến địa bàn phường HCh, thị xã BL, tỉnh Bình Phước bán cho các đối tượng nghiện ma túy là Nguyễn Văn T và Lê Văn H, đang bán ma túy thì bị phát hiện và bị bắt giữ cùng tang vật. Bản thân bị cáo M nhận thức được việc mua bán chất ma túy là hành vi trái pháp luật và sẽ bị trừng trị nghiêm khắc nhưng vẫn thực hiện, thể hiện tính coi thường pháp luật cho nên phải chịu trách nhiệm do mình gây ra. Hành vi bị cáo gây ra thuộc trường hợp rất nguy hại cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Chỉ vì mưu lợi bất chính bị cáo M sẵn sàng lao vào con đường tội ác, hậu quả để lại không chỉ cho bản thân người sử dụng ma túy mà để lại hệ lụy cho toàn xã hội là rất nặng nề. Vì vậy cần phải có một mức phạt nghiêm khắc nhằm răn đe đối với bị cáo đồng thời giáo dục, phòng ngừa chung. Cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, rèn luyện trở thành người tốt, có ích cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát đề xuất mức án phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về Vật chứng của vụ án:

Đối với số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) thu giữ của Đặng Ngọc M là tiền thu lợi bất chính cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) bị cáo Đặng Ngọc M bán ma túy cho Nguyễn Văn T vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 21/01/2019 là tiền thu lợi bất chính mà bị cáo đã tiêu xài cần truy thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 1 điện thoại Nokia màu xanh, bị cáo M sử dụng liên lạc bán ma túy cần tịch thu bán nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 3 ống hút nhựa màu đen có đầu vát nhọn, gồm 01 đoạn dài 14,6 cm, 01 đoạn dài 5,5 cm, 01 đoạn dài 04 cm và 03 bịch nylon nhựa dẻo, gồm 01 bịch kích thước 2,8 x 4,7 cm, 01 bịch kích thước 2,6 x 01 cm, 01 bịch kích thước 2,4 x 1,2 cm đồ vật thu giữ tại nơi ở của M, 1 vỏ chai nước ngọt, trên nắp chai có cắm 1 ống hút nhựa và 1 nỏ thủy tinh (ống thủy tinh) thu giữ tại hiện trường, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về án phí: Theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo Đặng Ngọc Mphải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc M phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

1. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Xử phạt: Đặng Ngọc M 7 (Bảy) năm 6 (Sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (Ngày 21/01/2019).

2. Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) thu giữ của Đặng Ngọc M.

- Tịch thu bán nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Nokia màu xanh, bị cáo M sử dụng liên lạc bán ma túy.

- Truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) Đặng Ngọc M bán ma túy cho Nguyễn Văn T là tiền thu lợi bất chính mà bị cáo M đã tiêu xài.

Tịch thu tiêu hủy: Ba ống hút nhựa màu đen có đầu vát nhọn, gồm 01 đoạn dài 14,6 cm, 01 đoạn dài 5,5 cm, 01 đoạn dài 04 cm và 03 bịch nylon nhựa dẻo, gồm 01 bịch kích thước 2,8 x 4,7 cm, 01 bịch kích thước 2,6 x 01 cm, 01 bịch kích thước 2,4 x 1,2 cm đồ vật thu giữ tại nơi ở của M, 1 vỏ chai nước ngọt, trên nắp chai có cắm 1 ống hút nhựa và 1 nỏ thủy tinh (ống thủy tinh) thu giữ tại hiện trường, không còn giá trị sử dụng.

3. Về Án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; Bị cáo Đặng Ngọc M phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Bình Long;
- Công an thị xã Bình Long;
- Chi Cuïc THA TX Bình Long;
- Phòng PV27 – CAT Bình Phước;
- Bị cáo, Người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Đình Tùng